

Bản án số: 115/2023/HS-ST
Ngày 07-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Ngọc Long;
- Bà Nguyễn Thị bảo Khuyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Lan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- **Đại diện VKSND thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Lê Trà Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2023/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê H T, sinh năm 2001, nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; cha: Lê H P, sinh năm 1971; mẹ: Nguyễn Thị T H, sinh năm 1969; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ ngày 19/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 28/9/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tây Ninh; bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18-9-2023, Lê H T có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên hỏi mượn xe mô tô biển số 70E1-019.26 của P Q T, sinh năm 1995, ngụ khu phố X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, nói dối cần đi công việc. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 70E1-019.26 đi đến khu vực Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh thuộc phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh tìm gặp người tên P (không rõ nhân thân) hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy đá. P đồng ý bán và đưa

cho T 04 đoạn ống hút được hàn kín 02 đầu, 01 bịch nylon loại kẹp đầu bên trong chứa ma túy đá và tặng cho T 02 tàu thủy tinh.

Sau khi mua được ma túy, T cất giấu bịch nylon và 01 đoạn ống hút trong suốt chứa ma túy cùng 02 tàu thủy tinh vào túi đeo chéo màu xanh đeo trên người, còn 03 đoạn ống hút (gồm 01 đoạn màu vàng sọc trắng, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu xanh sọc trắng) chứa ma túy T cất giấu vào bóp da màu đen để trong túi đeo chéo màu xanh rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến đường Huỳnh Công Giản thuộc khu phố 7, Phường 3, thành phố Tây Ninh thì bị lực lượng Công an Phường 3 kiểm tra phát hiện bắt quả tang; thu giữ bên trong túi đeo chéo màu xanh T đang đeo: 01 bịch nylon loại kẹp đầu, 01 đoạn ống hút trong suốt được hàn kín 02 đầu chứa tinh thể rắn trong suốt, 02 tàu thủy tinh, 01 bóp da màu đen bên trong cất giấu 01 đoạn ống hút màu vàng sọc trắng, 01 đoạn ống hút màu xanh, 01 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng được hàn kín 02 đầu, tất cả đều chứa tinh thể rắn trong suốt. T khai nhận tinh thể rắn trong suốt bên trong bịch nylon và 04 đoạn ống hút là ma túy T cất giữ để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 1459/KL-KTHS ngày 22-9-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon loại kẹp đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7934 gam.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 đoạn ống hút trong suốt được hàn kín hai đầu (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1092 gam.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 đoạn ống hút màu xanh được hàn kín hai đầu (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1186 gam.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng được hàn kín hai đầu (ký hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1816 gam.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 đoạn ống hút màu vàng sọc trắng được hàn kín hai đầu (ký hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1374 gam.

Quá trình điều tra Lê H T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên tài sản.

Đối với P Q T, do không biết T sử dụng xe mô tô biển số 70E1-019.26 để mua ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với người tên P bán ma túy cho T, do không biết họ tên, địa chỉ nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê H T, Công an Phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 115/CT-VKSTPTN ngày 01-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo Lê H T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê H T từ 18 đến 24 tháng tù.

+ Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1459 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 túi đeo chéo màu xanh; 01 bóp da màu đen; 02 tàu thủy tinh; 01 thẻ công nhân tên Lê H T.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố, có cơ sở xác định: Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 18-9-2023, tại đường Huỳnh Công Giản, khu phố X, Phường Y, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Lê H T có hành vi tàng trữ trái phép 1,3402 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã

được thu thập có trong hồ sơ vụ án; có cơ sở kết luận bị cáo Lê H T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 1,3402 gam; hành vi này xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội nên cần nghiêm trị.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

5.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1459 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 túi đeo chéo màu xanh; 01 bóp da màu đen; 02 tàu thủy tinh; 01 thẻ công nhân tên Lê H T (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03-11-2023).

5.2. Ghi nhận anh P Q T đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70E1-019.26, số khung: RLCS5C640BY472983, số máy: 5C64472989 (theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 22-9-2023)

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê H T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19-9-2023.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1459 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 túi đeo chéo màu xanh; 01 bóp da màu đen; 02 tàu thủy tinh; 01 thẻ công nhân tên Lê H T (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03-11-2023).

- Ghi nhận anh P Q T đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70E1-019.26, số khung: RLCS5C640BY472983, số máy: 5C64472989. (theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 22-9-2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- VKSND tỉnh;
- Nhà tạm giữ;
- Đội ĐTTP. về TTATXH;
- Đội PV 06;
- Chi cục THADS. TPTN;
- Bộ phận THAHS;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phan Tuyền

